

Số: 17/BC-BKTXH

Yên Thế, ngày 06 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý nhà nước và công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 – 2017

(Trình kỳ họp thứ 9, HĐND huyện khóa XXI)

Thực hiện Kế hoạch số 181/KH-HĐND ngày 13/12/2017 của Thường trực HĐND huyện về thực hiện Chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2018 và Chương trình công tác năm 2018 của Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Kinh tế - Xã hội đã xây dựng kế hoạch và triển khai giám sát chuyên đề về việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý nhà nước và công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 – 2017. Ban Kinh tế - Xã hội đã giám sát trực tiếp tại 03 cơ quan quản lý nhà nước là Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế - Hạ tầng và 01 đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Y tế huyện. Ban Kinh tế - Xã hội tổng hợp báo cáo kết quả giám sát với Thường trực HĐND và HĐND, cụ thể như sau:

I. Số lượng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, chợ và siêu thị trên địa bàn huyện:

1. Theo kết quả thống kê của các cơ quan quản lý nhà nước đến nay trên địa bàn toàn huyện có 1.798 cơ sở thực phẩm, trong đó:

- Ngành Y tế: 275 cơ sở.

+ Cấp huyện quản lý là 150 cơ sở gồm: 60 cơ sở kinh doanh thực phẩm, 51 cơ sở dịch vụ ăn uống (25 cơ sở loại A, 24 cơ sở loại B, 02 cơ sở loại C), 07 cơ sở sản xuất thực phẩm (04 cơ sở loại A, 03 cơ sở loại B), 32 cơ sở bếp ăn tập thể (20 cơ sở loại A, 12 cơ sở loại B).

+ Cấp xã quản lý 125 cơ sở

- Ngành Nông nghiệp: 879 cơ sở, gồm 171 cơ sở sản xuất, chế biến (Lĩnh vực chăn nuôi 56 cơ sở, lĩnh vực trồng trọt 115 cơ sở); 484 cơ sở kinh doanh (Lĩnh vực chăn nuôi 344 cơ sở, lĩnh vực trồng trọt 140 cơ sở); 224 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm.

+ Cấp tỉnh quản lý 266 cơ sở gồm: 140 cơ sở kinh doanh thuốc thú y; 125 cơ sở kinh doanh VTNN; 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

+ Cấp huyện quản lý 233 cơ sở gồm: 188 cơ sở kinh doanh VTNN; 45 cơ sở cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

+ Cấp xã quản lý 380 cơ sở gồm: 45 cơ sở kinh doanh VTNN; 335 cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Ngành Công thương: 644 cơ sở, gồm 206 cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm và 438 cơ sở kinh doanh thực phẩm.

+ Cấp tỉnh quản lý: 10 cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm

+ Cấp huyện quản lý: 139 cơ sở kinh doanh thực phẩm

+ Cấp xã quản lý: 495 cơ sở (196 cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm và 299 cơ sở kinh doanh thực phẩm).

2. Tổng số chợ trên địa bàn huyện: 09 chợ, gồm: Chợ Bó Hạ, chợ Mỏ Trạng, chợ Xuân Lương, chợ Canh Nậu, chợ thị trấn Cầu gồ, chợ Cầu Gồ, chợ Tân Sỏi, chợ Đồng Huru và chợ Đông Sơn.

3. Tổng số siêu thị: 0.

II. Kết quả đạt được trong công tác quản lý nhà nước và bảo đảm ATTP:

Trong giai đoạn từ 2015 – 2017, công tác quản lý nhà nước về ATTP đã được quan tâm chỉ đạo, triển khai theo các quy định của pháp luật. Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP từ huyện đến các xã đã xây dựng kế hoạch, tiến hành phối hợp với các cơ quan, đoàn thể tích cực tuyên truyền làm thay đổi và nâng cao nhận thức của nhân dân và cộng đồng dân cư về vấn đề ATTP. Hầu hết cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến đã ý thức được tầm quan trọng của việc đảm bảo vệ sinh ATTP trong việc kinh doanh, chất lượng hàng hóa đã được nâng lên, cơ sở vật chất được đầu tư khang trang hơn, sạch sẽ hơn, cơ bản đảm bảo các điều kiện về ATTP. Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP được kiện toàn từ huyện đến cơ sở. Ngành Y tế với vai trò là đơn vị thường trực của Ban chỉ đạo các cấp đã tham mưu cho UBND xây dựng kế hoạch, triển khai đến các ban, ngành, đoàn thể để thực hiện. Các cơ quan quản lý nhà nước được giao nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực đã tuyên truyền, nhắc nhở, tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở, đồng thời xử phạt nghiêm các cơ sở không thực hiện đúng các quy định của pháp luật về ATTP. Hoạt động phối hợp liên ngành (Y tế, Nông nghiệp & PTNT, Kinh tế hạ tầng, Công an, Quản lý thị trường...) được đẩy mạnh, đặc biệt trong các dịp cao điểm về hoạt động đảm bảo ATTP trong năm. Hàng năm các chỉ tiêu về ATTP đã được đưa vào tiêu chí xây dựng nông thôn mới và kế hoạch xây dựng phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương. Kết quả cụ thể:

- Công tác tham mưu, ban hành và triển khai các văn bản: Trong 03 năm, từ 2015 – 2017 thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật An toàn thực phẩm và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Phòng Y tế, phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế - Hạ tầng và Trung tâm Y tế huyện đã ban hành các văn bản chuyên ngành và tham mưu với UBND huyện, với Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện để triển khai công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện, tổng số 71 văn bản (Lĩnh vực y tế 57 văn bản; lĩnh vực nông nghiệp và PTNT huyện 08 văn bản; lĩnh vực công thương 06 văn bản).

- Công tác tuyên truyền: Từ 2015 – 2017, các cơ quan, đơn vị chuyên môn đã tham mưu với UBND huyện tổ chức được 43 hội nghị phát động tháng hành động về vệ sinh ATTP; tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh huyện, xã 3.163 lượt; thực hiện 01 phóng sự tuyên truyền trong ngày hội đoàn kết toàn dân tộc ở 212 thôn, bản, phố trên địa bàn huyện; treo 75 băng zôn, phát 1.000 tờ gấp, 04 băng đĩa, 24 quyển tài liệu tuyên truyền về ATTP.

- Công tác tập huấn: Trong 03 năm, từ 2015 – 2017, các cơ quan, đơn vị chuyên môn đã tổ chức và phối hợp tổ chức tập huấn theo ngành về ATTP và về sản xuất thực phẩm an toàn được 727 lớp cho 25.872 lượt người tham gia (Trong đó: Ngành Y tế 12 lớp với 720 lượt người; ngành Nông nghiệp 714 lớp với 25.002 người; ngành Công thương 01 lớp với 150 người).

- Công tác tham mưu, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP: Từ 2015 – 2017, Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP của huyện và các cơ quan, đơn vị chuyên môn đã tổ chức kiểm tra và phối hợp tổ chức kiểm tra được tổng số 821 cơ sở, phát hiện 176 cơ sở vi phạm, nhắc nhở 126 cơ sở; xử phạt 49 cơ sở với tổng số tiền là 82.800.000 đồng (Trong đó: Năm 2015 kiểm tra 248 cơ sở, phát hiện 56 cơ sở vi phạm, xử phạt 07 cơ sở với số tiền 6.050.000 đồng. Năm 2016 kiểm tra 221 cơ sở, phát hiện 52 cơ sở vi phạm, xử phạt 22 cơ sở với số tiền là 48.200.000 đồng. Năm 2017 kiểm tra 352 cơ sở, phát hiện 68 cơ sở vi phạm, xử phạt 20 cơ sở với số tiền là 28.550.000 đồng).

- Công tác cấp giấy xác nhận kiến thức và giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP: Từ năm 2015 đến 2017, các cơ quan, đơn vị chuyên môn đã khảo sát, thẩm định và cấp được 503 giấy xác nhận kiến thức về ATTP cho 503 trường hợp, 169 giấy nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP cho 169 cơ sở.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị: Các cơ quan quản lý nhà nước, các ngành thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện, Đội Quản lý thị trường số 06, Ban Chỉ đạo 389 của huyện đã phối hợp trong công tác kiểm tra hàng năm và tham mưu chỉ đạo và thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện. Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội đã có sự phối hợp trong việc tuyên truyền.

- Tình hình ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện: Trong 03 năm, xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm tại Thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp làm 18 người bị mắc, nguyên nhân nghi ngờ do vi khuẩn.

III. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

1. Hạn chế, thiếu sót

Qua giám sát, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy: Đối với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Phòng Nông nghiệp và PTNT và phòng Kinh tế - Hạ tầng có những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước về ATTP, cụ thể ở các nội dung là:

- Hoạt động quản lý nhà nước về ATTP còn hạn chế, thiếu sót chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu quản lý và kiểm soát ATTP trên địa bàn.

- Việc điều tra, thống kê, phân loại, lập sổ theo dõi các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn còn chậm và chưa đầy đủ;

- Công tác tham mưu ban hành văn bản, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý những vi phạm về ATTP còn ít, nhất là lĩnh vực công thương (từ năm 2015 đến nay mới ban hành được 06 văn bản và 6 tháng đầu năm 2018 kiểm tra được 06 cơ sở nấu rượu tại 02 xã Phồn Xương và Tam Hiệp).

- Công tác kiểm tra liên ngành về ATTP chưa thường xuyên; công tác phối hợp còn ít, chưa hiệu quả; hoạt động kiểm tra về ATTP thường chỉ được triển khai trong các dịp cao điểm như: Tết Nguyên Đán, Tháng hành động về ATTP, Tết Trung Thu, chủ yếu tập trung ở những địa bàn trọng điểm, khu vực đông dân cư. Tỷ lệ các cơ sở vi phạm còn cao 176/821 cơ sở (chiếm 21,44%); tỷ lệ cơ sở bị xử lý còn ít 49/176 cơ sở (27,8%).

- Năng lực kiểm nghiệm thực phẩm còn nhiều hạn chế, chủ yếu bằng cảm quan, chưa có đủ trang thiết bị để kiểm nghiệm như các test kiểm nghiệm nhanh hay phòng xét nghiệm mẫu thực phẩm. Công tác “hậu kiểm” sau khi cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP chưa được quan tâm.

- Công tác kiểm soát về ATTP trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trong các tiệc cưới, lễ hội, trong các chợ và thức ăn đường phố còn ít, hạn chế và chưa chặt chẽ.

2. Nguyên nhân

- Công tác chỉ đạo về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện chưa thường xuyên; hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp huyện, cấp xã chưa nền nếp và hiệu quả.

- Cán bộ làm công tác ATTP từ huyện tới cơ sở chưa được đào tạo chuyên ngành về ATTP, còn thiếu kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn.

- Số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện chủ yếu là nhỏ lẻ, thủ công mang tính hộ gia đình chiếm trên 95% tổng số cơ sở thực phẩm; điều kiện bảo đảm ATTP còn hạn chế. Tỷ lệ cơ sở áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến còn thấp. Các làng nghề truyền thống còn tận dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị lạc hậu, không đảm bảo vệ sinh môi trường, khó khăn trong quản lý, kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường và đảm bảo ATTP.

- Kinh phí dành cho công tác bảo đảm ATTP còn thấp, chủ yếu hỗ trợ công tác tập huấn.

- Ý thức chấp hành pháp luật về ATTP của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn hạn chế và chạy theo lợi nhuận.

IV. Kiến nghị

1. Đối với UBND huyện: Tăng cường công tác chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị, phòng, ngành thực hiện tốt nhiệm vụ về ATTP theo ngành và lĩnh

vực được phân công, trọng tâm là trong 03 lĩnh vực: Y tế, nông nghiệp và công thương.

2. Đối với phòng Y tế, phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế - Hạ tầng và Trung tâm Y tế huyện:

- Quan tâm, khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã nêu tại mục III.1 trong thời gian tới.

- Thực hiện rà soát, điều tra, thống kê, phân loại, lập sổ theo dõi, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc quyền quản lý. Trong quá trình rà soát, phân loại các phòng, ngành cần có sự phối hợp để xác định rõ các cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý của ngành nào, tránh tình trạng quản lý chồng chéo hoặc bỏ sót.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công tác phối hợp và công tác kiểm tra về ATTP. Ngoài việc tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành của huyện, đề nghị các cơ quan, đơn vị tăng cường kiểm tra theo chuyên ngành, theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về ATTP, tăng cường quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc quyền quản lý theo đúng các văn bản quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ được phân công với các nội dung trọng tâm là:

+ Phòng Y tế: Thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP huyện; tích cực tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo; thành lập các Tổ kiểm tra liên ngành, tăng cường công tác phối hợp với các ngành thành viên và tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, định kỳ; kịp thời tổng hợp, báo cáo Trưởng BCD và UBND huyện về những tồn tại, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất các biện pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

+ Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện: Thực hiện công tác quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với ngũ cốc, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và sản phẩm thủy sản, rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả, trứng và các sản phẩm từ trứng, mật ong và các sản phẩm từ mật ong và các nông sản thực phẩm khác theo quy định. Thực hiện tốt Quyết định số 85/2016/QĐ – UBND ngày 29/01/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định phân công, phân cấp kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và PTNT.

+ Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Thực hiện công tác quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác theo quy định.

+ Trung tâm Y tế huyện: Thực hiện công tác quản lý ATTP trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, các cửa hàng ăn, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín; các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các khu du lịch, lễ hội, hội nghị, chợ, bệnh viện do cấp huyện tổ chức và quản lý; Bếp ăn tập thể, căng tin trong các đơn vị trường học. Thực hiện công tác quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh đối với nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng và các thực phẩm khác theo quy định. Khi phát hiện những cơ sở sản xuất, kinh doanh chế biến vi phạm, không thực hiện đúng quy trình về đảm bảo vệ sinh ATTP phải có xử lý nghiêm, kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý nhà nước và công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 – 2017. Ban Kinh tế - Xã hội báo cáo với TT HĐND và HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu dự kỳ họp thứ 9, HĐND huyện;
- Lưu: BKTXH.

Bản điện tử:

- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Tuyên